

Số: 94/NQ-HĐQT

Hà Nam, ngày 13 tháng 08 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

V/v: Tiếp tục triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẬP TRƯỜNG SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần I năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn số 06/NQ-TS ngày 05/01/2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐQT ngày 13/05/2024 về Phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 13/08/2024 về việc tiếp tục triển khai Phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ bất thường lần I năm 2024 số 06/NQ-TS ngày 05/01/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (“Công ty”/ “TSA”), Hội đồng quản trị thông qua việc tiếp tục triển khai Phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn
2. Mã chứng khoán : TSA
3. Mệnh giá : 10.000 đồng
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Số lượng cổ phiếu hiện đang lưu hành : 35.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu cổ phiếu)
6. Vốn điều lệ trước khi chào bán : 350.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng)



7. Số lượng cổ phiếu chào bán : 3.500.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn cổ phiếu*)
8. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá : 35.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng*)
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến : 35.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng*)
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành chào bán cho cổ đông hiện hữu : 385.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm tám mươi lăm tỷ đồng*)
11. Tỷ lệ chào bán trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 10%
12. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 10 quyền mua được mua 01 cổ phiếu mới).
13. Hình thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương thức thực hiện quyền mua đối với cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn.
14. Đối tượng chào bán : Tất cả cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
15. Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu : Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu nhưng không quá 20 (*hai mươi*) ngày làm việc kể từ khi có chấp thuận đăng ký chào bán thêm chứng khoán ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước (“UBCKNN”) và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông, công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
16. Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu.
17. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) : Để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt qua số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
(*Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông A sở hữu 1.234 cổ phiếu được hưởng 1.234 quyền mua. 1.234 quyền mua sẽ được mua $1.234 * 10\% = 123,4$ cổ phiếu.*)
Theo nguyên tắc làm tròn, số lượng cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 123 cổ phiếu
Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua, không nộp tiền hoặc thực hiện

quyền mua, không nộp tiền hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị tập hợp, xác định tiêu chí, danh sách và chào bán số lượng cổ phần đó cho cổ đông, nhà đầu tư khác trong danh sách đã lựa chọn với giá 10.000 đồng/cổ phiếu và điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư khác không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

18. Điều kiện chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) được phân phối tiếp cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
19. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần, bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
20. Thời gian chào bán dự kiến : Phương án chào bán cổ phiếu được thực hiện ngay sau khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán ra công chúng (dự kiến Quý III/2024 và Quý IV/2024)
21. Phân phối cổ phiếu : Việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được tiến hành trong vòng 90 ngày kể từ ngày Công ty được UBCKNN cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán ra công chúng. Thời gian phân phối trên bao gồm: Thời gian chính thức để cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu theo thời hạn do Công ty thông báo; Thời gian để HĐQT tập hợp và chào bán cổ phiếu phát sinh do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết cho các cổ đông, nhà đầu tư khác.
- Đối với cổ đông đã lưu ký: VSDC phân phối và thông báo quyền mua tới các cổ đông thông qua các công ty chứng khoán – thành viên lưu ký của VSDC.
 - Đối với cổ đông chưa lưu ký: Các cổ đông thực hiện quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn.

Điều 2. Thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, cụ thể như sau:

2.1. Phương án sử dụng vốn

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-TS ngày 05/01/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn đã thông qua Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau:

STT	Nội dung sử dụng vốn	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Thanh toán tiền vay ngân hàng	17.500.000.000	Năm 2024
2	Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh	17.500.000.000	Sau khi hoàn thành đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
Tổng		35.000.000.000	

2.2. Kế hoạch sử dụng vốn chi tiết

✓ Thanh toán tiền vay ngân hàng:

Nhằm tiết giảm chi phí lãi vay và tăng hiệu quả hoạt động, Công ty dự kiến sử dụng 17,5 tỷ đồng tiền thu được từ đợt chào bán để thanh toán gốc và lãi vay ngắn hạn theo các hợp đồng tín dụng cụ thể của Hợp đồng hạn mức tín dụng số 01/2023/3586897/HĐTD ký ngày 22/09/2023 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nam (BIDV Hà Nam) chi tiết như sau:

STT	Số Hợp đồng tín dụng cụ thể	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Số tiền vay (đồng)	Gốc còn lại (đồng)	Lãi suất	Mục đích vay
1	01.02/2024/ 3586897/HĐTD	10/01/2024	10/09/2024	3.270.233.686	3.270.233.686	5,5%	- Thanh toán tiền mua thép theo LC số LI23B14136.
2	01.53/2024/ 3586897/HĐTD	19/01/2024	19/09/2024	981.344.582	981.344.582	5,5%	- Thanh toán tiền thép và tro bay; - Thanh toán tiền xi măng; - Thanh toán tiền vận chuyển.
3	01.54/2024/ 3586897/HĐTD	29/01/2024	30/09/2024	4.838.896.550	4.838.896.550	5,0%	- Thanh toán tiền cát đá; - Thanh toán tiền vận chuyển; - Thanh toán tiền bích; - Thanh toán tiền xi măng; - Thanh toán tiền than; - Thanh toán tiền thép, tro

STT	Số Hợp đồng tín dụng cụ thể	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Số tiền vay (đồng)	Gốc còn lại (đồng)	Lãi suất	Mục đích vay
							bay; - Thanh toán tiền phụ gia; - Thanh toán tiền bulong.
4	01.59/2024/ 3586897/HĐTD	22/03/2024	22/11/2024	2.295.194.926	2.295.194.926	4,7%	- Thanh toán tiền cát đá; - Thanh toán tiền vận chuyển; - Thanh toán tiền bích, trả tiền.
5	01.61/2024/ 3586897/HĐTD	29/03/2024	29/11/2024	2.155.493.989	2.155.493.989	4,7%	- Thanh toán tiền thép; - Thanh toán tiền xi măng; - Thanh toán tiền bích cọc; - Thanh toán tiền than; - Thanh toán tiền bulong.
6	01.65/2024/ 3586897/HĐTD	08/04/2024	09/12/2024	2.285.966.812	2.285.966.812	4,5%	- Thanh toán tiền mua thép nhập khẩu.
7	01.72/2023/ 3586897/HĐTD	23/05/2024	23/01/2025	2.956.066.029	2.956.066.029	4,5%	- Thanh toán tiền mua thép nhập khẩu.
8	01.73/2024/ 3586897/HĐTD	24/05/2024	24/01/2025	2.129.465.531	2.129.465.531	4,5%	- Thanh toán tiền bích; - Thanh toán tiền cát đá; - Thanh toán tiền vận chuyển; - Thanh toán tiền phụ gia.
9	01.78/2024/ 3586897/HĐTD	24/06/2024	24/02/2025	4.404.201.084	4.404.201.084	4,8%	- Thanh toán tiền mua thép nhập khẩu.
Tổng				25.316.863.189	25.316.863.189		

*Mối quan hệ với tổ chức phát hành: Không có.

*Thời gian dự kiến trả nợ: TSA sẽ thực hiện phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán gốc và lãi của các hợp đồng tín dụng cụ thể nêu trên tùy thuộc vào thời gian đến hạn thanh toán

gốc và lãi của hợp đồng nào đến trước, cho đến khi sử dụng hết tổng số tiền thu được từ đợt chào bán sử dụng cho hạng mục thanh toán nợ vay ngân hàng. Trên cơ sở cân đối và đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, Công ty có thể thanh toán trước hạn các khoản nợ gốc theo thỏa thuận với tổ chức tín dụng. Trường hợp thời gian chào bán cổ phiếu thực tế kéo dài hơn dự kiến dẫn đến Công ty đã thanh toán một phần gốc và lãi của các hợp đồng tín dụng trên, Công ty sẽ điều chỉnh số tiền sử dụng để thanh toán cho các hợp đồng tín dụng cụ thể cho phù hợp với tình hình thực tế.

✓ **Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh**

Để đảm bảo nguồn vốn ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty dự kiến sử dụng 17,5 tỷ đồng thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để thanh toán tiền nhập nguyên vật liệu cho các nhà cung cấp.

Phương án bổ sung vốn lưu động cụ thể như sau:

STT	Nội dung sử dụng vốn	Đối tác	Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Chi phí mua sắt, thép phục vụ sản xuất		8.000.000.000	22,86%	Quý III/2024 – Quý IV/2024. Sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
1.1	Thanh toán một phần tiền mua thép tấm theo Hợp đồng số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS-MB ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Thép công nghiệp miền Bắc			
1.2	Thanh toán một phần tiền mua thép theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT-TS-KPH ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Kim Phú Hưng			
2	Chi phí mua cát, đá phục vụ sản xuất		1.500.000.000	4,29%	
2.1	Thanh toán một phần tiền mua đá, cát xây theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.05.24 HĐNT-TS-TRANSCO ngày 02/05/2024	Công ty TNHH kinh doanh vận tải Transco			
3	Chi phí mua xi măng phục vụ sản xuất		5.000.000.000	14,29%	
3.1	Thanh toán một phần tiền mua xi măng theo Hợp đồng nguyên tắc số 020124 HĐNT-TS-TN ngày 02/01/2024	CTCP Thương mại Thành Nam			
4	Chi phí mua bích cột, mặt bích cọc phục vụ sản xuất		2.000.000.000	5,71%	
4.1	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng	Công ty TNHH Cơ			

STT	Nội dung sử dụng vốn	Đối tác	Số tiền dự kiến	Tỷ lệ (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
	nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTC-TS ngày 02/01/2024	khí Đức Thành Công			
4.2	Thanh toán một phần tiền mua bích cột điện theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT/ĐTT-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Cơ khí Đức Thành Thắng			
4.3	Thanh toán một phần tiền mua mặt bích theo Hợp đồng nguyên tắc số 02/01/2024/HĐNT/HB-TS/2024 ngày 02/01/2024	CTCP Sản xuất và Thương mại Kim khí Hưng Bắc			
4.4	Thanh toán một phần tiền mua mặt bích theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.2024 HĐNT/TC-TS ngày 02/01/2024	Công ty TNHH Tiến Cường			
5	Chi phí nhập than phục vụ sản xuất		1.000.000.000	2,86%	
5.1	Thanh toán một phần tiền nhập than cám theo Hợp đồng nguyên tắc số 02.01.24 HĐNT-TS-GAVICO ngày 02/01/2024	CTCP Đầu tư và Phát triển Gavico			
Tổng			17.500.000.000	50%	

(*) là tỷ lệ được tính bằng số tiền sử dụng cho từng hạng mục trên tổng nguồn vốn huy động.

Số tiền sử dụng chi tiết cho từng Hợp đồng nguyên tắc sẽ được Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc phân bổ cụ thể theo tình hình thực tế sau khi hoàn thành đợt chào bán nhưng đảm bảo số tiền thanh toán theo hạng mục đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Việc thanh toán tiền theo hợp đồng nguyên tắc bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp sau khi đầy đủ hồ sơ thanh toán, thanh toán các khoản công nợ phát sinh từ các hợp đồng nêu trên cho nhà cung cấp, thanh toán theo tiến độ thực tế phát sinh bởi các hợp đồng và yêu cầu của các nhà cung cấp nêu trên.

✓ **Kế hoạch huy động vốn trong trường hợp số lượng vốn huy động từ cổ đông không đạt đủ như dự kiến**

- Trong trường hợp số lượng vốn huy động từ cổ đông không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động vốn từ các nguồn khác phù hợp như vay thêm vốn cá nhân, vay vốn CBCNV

hoặc nguồn khác để đảm bảo yêu cầu hoạt động sản xuất của Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị Công ty có thể linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán; bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết nếu thấy cần thiết. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo cổ đông tại kỳ Đại hội gần nhất với những điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn.

✓ **Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp chờ giải ngân theo tiến độ**

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn dự kiến sẽ mở (các) hợp đồng tiền gửi với kỳ hạn phù hợp với thời điểm giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết do HĐQT thông qua. Do đó, đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi sẽ được Công ty gửi tiết kiệm để hưởng lãi định kỳ.

Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện các công việc liên quan đã được thông qua tại Nghị quyết này để hoàn tất đợt chào bán, đăng ký thay đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban và các cá nhân liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;

- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY LẮP
TRƯỜNG SƠN
TP. PHÚ LÝ - T. HÀ NAM
NGUYỄN VĂN TRƯỜNG

